TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÓC MÔN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 224 /2023/HS - ST
Ngày: 21/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN - TP. HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lý Thành Danh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Chính - Cán bộ hưu trí

2. Bà Lê Thị Khanh - Nguyên Hiệu trưởng Trường THCS Trung Mỹ Tây 1

- *Thư ký phiên toà:* Bà Phạm Thị Hiếu Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn tham gia phiên tòa*: Bà Phạm Thị Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày ngày 21 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 195/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 247/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Xuân Toàn**, sinh năm 1994; tại: Quảng Nam; giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: thôn Phú Thanh (nay là thôn Phú Văn), xã Tam Thành, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Xuân Châu và bà Nguyễn Thị Hường; Bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 28/12/2014, bị Tòa án nhân dân quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng xử phạt 12 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" theo bản án số 136/2014/HSST. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù tại Trại giam Bình Điền vào ngày 18/9/2015 theo Giấy chứng nhận số 833/GCN.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 08/12/2022 đến nay được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

*** Những người tham gia tố tụng:**

- *Bị hại*: Cháu Nguyễn Ngọc Nhi, sinh ngày 02/02/2009 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: 100/2 đường An Dương Vương, Phường 9, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện hợp pháp của bị hại*:

1. Bà Nguyễn Nhã Phương, sinh năm 1981 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: B16/334A3 khu 2 Nguyễn Đình Kiên, xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Chị Nguyễn Ngọc Minh Thư, sinh năm 2001 (có mặt)

Địa chỉ: 13B Nguyễn Văn Linh, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:*

Luật sư Nguyễn Văn Đông, sinh năm 1954 (có mặt)

Là trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: 470 Nguyễn Tri Phương, Phường 8, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 6 năm 2022, thông qua mạng xã hội facebook Phạm Xuân Toàn và Nguyễn Ngọc Nhi (sinh ngày 02/02/2009) có mối quan hệ tình cảm với nhau, Toàn thường xuyên sử dụng tài khoản facebook và zalo để trò chuyện với cháu Nhi. Trong thời gian quen biết thì Toàn có nhu cầu muốn quan hệ tình dục với cháu Nhi nên hẹn cháu Nhi ra khách sạn để quan hệ tình dục thì cháu Nhi đồng ý. Khoảng 24 giờ ngày 21/10/2022, Toàn hẹn và đặt grap cho cháu Nhi đi từ Quận 5 đến huyện Hóc Môn để gặp Toàn. Khi Nhi đến cả hai thuê phòng 304 của Khách sạn Minh Quân 1 (địa chỉ 113/22 Bùi Công Trừng, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn) để quan hệ tình dục. Sau khi quan hệ tình dục xong thì cả hai qua phòng 305 để chơi điện tử với bạn là Nguyễn Văn Tình. Đến khoảng 02 giờ 00 ngày 22/10/2022, Công an Quận 5 phối hợp phối hợp với Công an xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn kiểm tra khách sạn đưa cả ba về trụ sở làm việc. Tại cơ quan điều tra Toàn khai nhận cả hai bắt đầu quan hệ tình dục với nhau 05 lần từ khoảng tháng 7 năm 2022 đến ngày 22 tháng 10 năm 2022, cụ thể 02 lần tại khách sạn Minh Quân 1, 01 lần tại khách sạn Quang Trung (quận Gò Vấp); 01 lần tại khách sạn ở quận Tân Phú và 01 lần Toàn không nhớ địa điểm. Nguyễn Ngọc Nhi có lời khai phù hợp với lời khai của Toàn.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, Toàn khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Tất cả những lần quan hệ này là do Toàn rủ và Nhi tự nguyện, Toàn không ép buộc.

* Kết luận giám định pháp y về tình dục số 149/TD.22 ngày 10/11/2022 đối với Nguyễn Ngọc Nhi của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- *Màng trinh: không rách.*

- *Không thấy tinh trùng trong dịch phết vùng miệng, âm đạo, âm hộ và hậu môn.*

- *Hiện diện ADN người nam trong dịch phết:*

+ Vùng miệng, âm đạo, âm hộ có đủ cơ sở so sánh với ADN nhiễm sắc thể Y của đối tượng.

+ Vùng hậu môn không đủ cơ sở so sánh với ADN của đối tượng.

- *Hiện có 01 túi thai trong lòng tử cung khoảng 06 tuần 03 ngày.*

* Kết luận giám định pháp y về ADN số 1.292A-2022/ADN ngày 10/11/2022 của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

- *Nguyễn Ngọc Nhi là người mẹ sinh học của mô nhau thai;*
- *Phạm Xuân Toàn là người cha sinh học của mô nhau thai.*

* Kết luận giám định pháp y về ADN số 1.292B-2022/ADN ngày 21/11/2022 của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

- *Hồ sơ ADN nhiễm sắc thể Y của Phạm Xuân Toàn trùng khớp với hồ sơ ADN nhiễm sắc thể hiện diện trong mẫu dịch phết âm đạo, dịch phết âm hộ và dịch phết vùng miệng của Nguyễn Ngọc Nhi.*
- *ADN của Nguyễn Văn Tình không hiện diện trong mẫu dịch phết âm đạo, dịch phết âm hộ và dịch phết vùng miệng của Nguyễn Ngọc Nhi.*

* Vật chứng thu giữ:

- Tại phòng 304 Khách sạn Minh Quân 1:

+ 01 khăn màu trắng, 01 mẫu giấy là đồ dùng của Toàn sau khi quan hệ tình dục;

+ 01 đầu thu KB Version mode KH-8108D5, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ khách sạn.

- Thu của Toàn:

+ 01 quần lửng kaki màu xám, 01 bao sao su còn nguyên, 01 bao cao su đã qua sử dụng là đồ dùng cá nhân của Toàn;

+ 01 điện thoại di động hiệu Realme 5Pro màu xanh dương, số Imeil1: 865071049816452, Imeil 2: 865071049816445, Toàn sử dụng để quay video lúc quan hệ tình dục với Nhi.

- Thu của Nhi:

+ 01 váy màu hồng, 01 áo thun dài tay màu xanh đậm, 01 quần lót màu hồng, 01 áo lót màu trắng là trang phục Nhi mặc khi gặp Toàn;

+ 01 điện thoại di động hiệu Huawei màu xanh dương, số Imeil1: 86634504004689, Imeil2: 866345040074694. Qua xác minh là điện thoại của chị Nguyễn Ngọc Minh Thư nên cơ quan điều tra trả lại cho chị Thư.

+ 01 Điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi Note 7 màu đen, số Imeil 1:865131046162316, Imeil 2: 8865131047522310 là tài sản riêng của Nhi, cơ quan điều tra đã trả lại cho Nhi.

Tại bản Cáo trạng số 203/CT-VKSHM ngày 04/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Phạm Xuân Toàn về tội: "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo điểm a, d khoản 2 Điều 145 của Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa:

- Đại diện hợp pháp của bị hại là chị Nguyễn Ngọc Minh Thư yêu cầu:

Về dân sự: yêu cầu bị cáo Phạm Xuân Toàn bồi thường số tiền 100.000.000 đồng gồm tiền (thuốc, khám chữa bệnh, viện phí, học phí học kỳ 1/2022, tổn thất tinh thần...). Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Toàn để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại là Luật sư Nguyễn Văn Đông trình bày: Thống nhất với Bản kết luận điều tra của Công an huyện Hóc Môn và đồng ý với tội danh và điều khoản luật áp dụng đối với bị cáo Phạm Xuân Toàn theo Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh sau khi nêu lại nội dung vụ án, phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 145; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự: đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Xuân Toàn từ 04 năm đến 05 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Phía bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 100.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo.

- Về vật chứng:

Đối với vật dụng cá nhân (quần áo) của bị cáo Toàn và bị hại Nhi, bị cáo và bị hại không có yêu cầu nhận lại đề nghị tịch thu và tiêu hủy;

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Realme 5Pro màu xanh dương, số Imeil1: 865071049816452, Imeil 2: 865071049816445, Toàn sử dụng để quay video lúc quan hệ tình dục với Nhi đề nghị tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Bị cáo Phạm Xuân Toàn khai nhận hành vi phạm tội đúng như bản Cáo trạng đã nêu và xin được hưởng mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Xuân Toàn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai nhận tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, với bản kết luận điều tra của Công an huyện Hóc Môn, với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn và đồng thời phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận:

Phạm Xuân Toàn quen biết Nguyễn Ngọc Nhi, Toàn thừa biết cháu Nhi chưa đủ tuổi trưởng thành nhưng Toàn vẫn rủ rê, nhắn tin đặt xe cho Nhi đến khách sạn gặp Toàn nhằm mục đích để quan hệ tình dục. Cụ thể: là khuya ngày 21/10/2022 Toàn đã rủ và đặt xe grap cho Nhi đi từ nhà (Quận 5) đến khách sạn Minh Quân 1 (xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn) để quan hệ tình dục với Toàn. Sau khi quan hệ tình dục xong cả hai đang chơi điện tử thì bị Công an Quận 5 phối hợp với Công an huyện Hóc Môn ập vào kiểm tra và mời về trụ sở làm việc. Toàn khai đã quan hệ tình dục với Nhi tổng cộng 05 lần. Hành vi giao cấu nhiều lần với bị hại Nguyễn Ngọc Nhi (lúc phạm tội ngày 21/10/2022 bị hại mới 13 tuổi 08 tháng 19 ngày) của bị cáo Phạm Xuân Toàn đã phạm vào tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" thuộc trường hợp "Phạm tội 02 lần trở lên" và "lảm cho bị bại có thai" được quy định tại điểm a, d khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự.

[3] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn đã truy tố đối với bị cáo Phạm Xuân Toàn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét bị cáo Toàn là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Mặc dù các lần thực hiện hành vi giao cấu, bị hại đều tự nguyện nhưng xét về độ tuổi của bị hại còn quá nhỏ, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền được bảo vệ về danh dự, nhân phẩm của trẻ em đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về hình phạt: Khi lượng hình cần xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng;

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Phạm Xuân Toàn tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường cho bị hại áp dụng các quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Phía bị hại yêu cầu bị cáo Toàn bồi thường số tiền 100.000.000 đồng, bị cáo Toàn đồng ý bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận.

[7] Về vật chứng: Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tịch thu, nộp ngân sách nhà nước đối với 01 điện thoại di động hiệu Realme 5Pro màu xanh dương của Phạm Xuân Toàn là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận bị cáo tự nguyện bồi thường số tiền 100.000.000 đồng theo yêu cầu của bị hại và áp dụng hình phạt tương xứng nhằm để răn đe, phòng ngừa, bảo vệ quyền trẻ em. Lời đề nghị của luật sư là có căn cứ nên Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Xuân Toàn phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 145; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Áp dụng khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

- Xử phạt bị cáo Phạm Xuân Toàn 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi". Thời hạn tù tính từ ngày 08/12/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường số tiền 100.000.000 (một trăm triệu) đồng của bị cáo cho bị hại.

- Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu và tiêu hủy đối với vật dụng cá nhân (01 quần lửng kaki màu xám, 01 bao sao su còn nguyên, 01 bao cao su đã qua sử dụng) của bị cáo Toàn và (01 váy màu hồng, 01 áo thun dài tay màu xanh đậm, 01 quần lót màu hồng, 01 áo lót màu trắng) của bị hại Nhi;

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước đối với 01 điện thoại di động hiệu Realme 5Pro màu xanh dương, số Imeil1: 865071049816452, Imeil 2: 865071049816445.

- Về án phí:

Bị cáo Phạm Xuân Toàn phải chịu án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 (hai trăm ngàn) đồng và bị cáo Phạm Xuân Toàn phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (*đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án*) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (*đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án*) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Cơ quan điều tra công an H. HM;
- Chi cục THADS H.HM;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Thành Danh